TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **195**/2025/HS-PT
Ngày: 17/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tồn**

Các thẩm phán: Ông **Lê Văn Thường**

Bà **Võ Thị Ngọc Dung**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Thành**, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 653/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo Lê Thị Lệ Q và Trương Thị Mỹ P về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2024/HS-ST ngày 12/11/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

** Bị cáo có kháng cáo:*

1. Lê Thị Lệ Q, sinh ngày 28/10/1991 tại Bình Định; nơi ĐKNKTT: Tổ 20B, KP2, phường Q, thành phố Q, tỉnh Bình Định; chỗ ở hiện nay: E T, phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Quang Á, sinh năm: 1962 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1962; chồng: Bùi Tuấn K, sinh năm: 1986 (đã ly hôn), con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2024. Thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh" ngày 03/02/2024. Có mặt.

2. Trương Thị Mỹ P, sinh ngày 10/01/1996 tại Bình Định; nơi ĐKNKTT: Tổ A, KP2, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; chỗ ở hiện nay: C N,

phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn N (chết) và bà: Lê Thị G, sinh năm: 1970; chồng: Lê Anh Q1, sinh năm: 1995, con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2024. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Lê Thị Lệ Q*:* Ông Hồ Văn H - Luật sư Văn phòng L1 thuộc Đoàn luật sư tỉnh B. Có mặt.

Địa chỉ: F Đ, phường H, Tp ., tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 45 phút ngày 25/01/2024, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp với Công an phường N, thành phố Q tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà số C đường N, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Lúc này, Trương Thị Mỹ P lấy trong tủ để giày 01 túi ni lông màu đen chứa 02 gói ni lông kích thước (8,5x5)cm và (8x4)cm bên trong đều chứa các hạt tinh thể, 01 gói ni lông kích thước (8,5x5)cm bên trong chứa 19 viên nén màu xám và 01 gói ni lông kích thước (8x4)cm bên trong chứa 02 mảnh tinh thể màu trắng giao nộp. Trương Thị Mỹ P khai nhận hạt tinh thể là ma túy "khay", các viên nén và mảnh viên nén là ma túy "kẹo" do Lê Thị Lệ Q (chị chồng của P) đưa cho P cất giấu bán hộ cho Q. Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Thị Mỹ P, đồng thời niêm phong và thu giữ tang vật.

Ngay sau đó, Cơ quan Công an tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của Trương Thị Mỹ P (số C N, thành phố Q), phát hiện thu giữ: 01 cân điện tử màu trắng, 30 gói ni lông, 01 gói ni lông màu đen có in hình đầu lâu và 01 gói ni lông màu đỏ có ghi chữ "TOM and JERRY".

Vào thời điểm này, lúc 19 giờ 15 phút cùng ngày, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phát hiện Lê Thị Lệ Q đang đứng trước số nhà E đường T, phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra, phát hiện bên trong người Quyên cất giấu 10 viên nén, trong đó có 08 viên nén màu xám và 02 viên nén màu trắng; 02 gói ni lông bên trong chứa các hạt tinh thể. Lê Thị Lệ Q khai nhận các viên nén và gói ni lông chứa các hạt tinh thể nêu trên là ma túy "thuốc lắc" và "khay". Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Thị Lệ Q, đồng thời niêm phong và thu giữ tang vật.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của Lê Thị Lệ Q (số nhà E T, tổ B, khu phố E, phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định), phát hiện và thu giữ các tang vật như sau:

+ 01 cân màu đen, bên ngoài có ghi chữ DIGITAL POCKET SCALE.

+ 06 gói ni lông màu đỏ, hàn kín 04 góc, một mặt bên ngoài ghi dòng chữ "CANNAGUMMIES", bên trong chứa chất bột.

+ 04 gói ni lông, hàn kín 04 góc, bên ngoài ghi dòng chữ "BABY", bên trong chứa chất bột.

+ 07 gói ni lông, hàn kín 04 góc, bên ngoài dòng chữ "TOM and JERRY", bên trong chứa chất bột.

+ 50 gói ni lông rỗng, có nhiều kích thước khác nhau.

+ 42 viên nén, trong đó có 07 viên nén màu vàng, 08 viên nén màu trắng và 27 viên nén màu xám.

+ 02 gói ni lông, bên trong có chứa các hạt tinh thể.

Quá trình điều tra, xác định được như sau:

Vào cuối tháng 12/2023, Lê Thị Lệ Q thông qua ứng dụng "Telegram" đặt mua ma túy của một người tên T (không rõ họ, tên, địa chỉ, ở thành phố Hồ Chí Minh) với số lượng 06 "hộp mười" ma túy "khay", 90 viên thuốc lắc, 20 gói nước vui với tổng số tiền 123.700.000 đồng và hẹn giao ma túy tại một quán cà phê ở thành phố Hồ Chí Minh (Quyên không nhớ địa chỉ). Sau khi mua được ma túy, Lê Thị Lệ Q đem về nhà cất giấu để sử dụng và chia nhỏ ra bán kiếm lời. Sau đó, Q lên mạng mua cân điện tử, gói ni lông về để phân chia ma túy. Lê Thị Lệ Q đã trực tiếp bán cho: Trần Hữu T1 (SN: 2001; trú tại: 2 B, phường H, thành phố Q, tỉnh Bình Định) 02 lần với số lượng 02 gói ma túy "khay" có khối lượng 02 gam là loại Ketamine, 04 viên thuốc lắc (không rõ đặc điểm) thu được số tiền 3.000.000 đồng, thu lợi bất chính 190.000 đồng.

Ngày 21/01/2024, Lê Thị Lệ Q trao đổi với Trương Thị Mỹ P về việc đưa ma túy cho P cất giấu rồi bán hộ cho Q thì P đồng ý. Sau đó, Lê Thị Lệ Q đem 01 gói ni lông bên trong có chứa 05 gói ma túy "khay", 25 viên thuốc lắc, 02 mảnh thuốc lắc màu trắng, 02 gói ma túy "nước vui" có dòng chữ "TOM and JERRY", 01 cân điện tử và 30 gói ni lông trống đến nhà C đường N, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định đưa cho P cất giấu và bán hộ. Trương Thị Mỹ P khai nhận đã bán ma túy cho các đối tượng sau:

- Bán cho Nguyễn Thanh B (SN: 1990; trú tại: Tổ E, khu phố H, phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định) 02 lần với số lượng 01 gói "nửa hộp 5" có khối lượng 2,5 gam là loại Ketamine; 02 viên ma túy "kẹo" có khối lượng 0,4495 gam là loại MDMA; 02 gói ma túy "nước vui" có 0,026 gam Methamphetamine; 0,4038 gam MDMA; 0,002 gam Nimetazepam, thu được số tiền 8.000.000 đồng, số tiền thu được P đưa cho Lê Thị Lệ Q và được Q cho 300.000 đồng, Q thu lợi bất chính 565.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Thanh S (SN: 2001; trú tại:D H, phường H, thành phố Q, tỉnh Bình Định) 02 lần với số lượng 02 gói "nửa hộp 5" có khối lượng 05 gam là loại Ketamine; 04 viên ma túy "kẹo" có khối lượng 0,899 gam là loại MDMA, thu được số tiền 6.000.000 đồng, số tiền thu được P đưa hết cho Lê Thị Lệ Q và được Q cho 300.000 đồng, Q thu lợi bất chính 165.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 76/KL-KTHS ngày 29/01/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh B kết luận:

- Các hạt tinh thể đựng bên trng 02 gói ni lông kích thước (8,5x5)cm và (8x4)cm gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 8,7404 gam là Ketamine.

- 19 viên nén màu xám đựng bên trong 01 gói ni lông kích thước (8,5x5)cm gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 7,6481 gam là MDMA.

- 02 mảnh viên nén màu trắng đựng bên trong 01 gói ni lông kích thước (8x4)cm gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,3272 gam là MDMA.

- 08 viên nén màu xám gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 3,2276 gam là MDMA.

- 02 viên nén màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,8769 gam là MDMA.

- Các hạt tinh thể đựng bên trong 02 gói ni lông đều kích thước (4x6)cm gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 4,7356 gam là Ketamine.

- 08 viên nén màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 3,5960 gam là MDMA.

- 07 viên nén màu vàng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 2,8071 gam làm Methamphetamine.

- 27 viên nén màu xám gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 11,0426 gam là MDMA.

- Các hạt tinh thể đựng bên trong 02 gói ni lông đều kích thước (5x9)cm gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 26,4930 gam là Ketamine.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

1. 01 (một) phong bì số 76/KL-KTHS, bên ngoài có ghi:

- Vỏ, bao bì đựng mẫu vật; 7,9723 gam mẫu A1; 6,8677 gam mẫu A2; 0,1794 gam mẫu A3;2,4244 gam mẫu A4; 0,4930 gam mẫu A5; 4,1607 gam mẫu A6; 2,8851 gam mẫu A7; 2,0021 gam mẫu A8; 9,8021 gam mẫu A9 và 24,9400 gam mẫu A10 còn lại sau giám định.

2. 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước có dòng chữ "BỘ CÔNG AN VIÊN KHOA HỌC HÌNH SỰ Số 462/KL-KTHS", mặt sau có dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại TP ., các chữ ký, chữ viết ghi họ tên: Phạm Thị Thu P1 và Võ Việt C;

3. 01 (một) điện thoại di động màu tím, mặt sau có in hình quả táo khuyết, số Imei: 352348745781812, số Imei 2: 352348745974847 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

4. 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, mặt sau màu tím, kiểm tra thực tế trong điện thoại ghi nhận có số IMEI: 351914960832316, số IMEI 2: 351914960964648, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

5. 01 (một) điện thoại di động, mặt trước có bàn phím phía trên in chữ NOKIA, mặt sau điện thoại có màu xanh, số IMEI: 352055/02/050623/2, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

6. 01 (một) cân màu đen, bên ngoài có ghi chữ DIGITAL POCKET SCALE.

7. 01 (một) cân điện tử màu trắng.

8. 10 (mười) gói ni lông kích thước (8,5x5)cm

9. 20 (hai mươi) gói ni lông kích thước (8x4)cm

10. 01 (một) áo khoác len màu đen sọc ngang trắng.

11. 50 (năm mươi) gói ni lông rỗng, có nhiều kích thước khác nhau.

Tổng cộng: 11 khoản.

Từ những nội dung được xác định nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2024/HS-ST ngày 12/11/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Lệ Q, Trương Thị Mỹ P phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Căn cứ vào: Điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Lệ Q 16 (Mười sáu) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2024 đến ngày 03/02/2024.

- Căn cứ vào: Điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Trương Thị Mỹ P 08 (T2) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/01/2024.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/11/2024 bị cáo Trương Thị Mỹ P có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 26/11/2024 bị cáo Lê Thị Lệ Q có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thừa nhận tội danh như án sơ thẩm. Vào khoảng cuối tháng 12/2023, Lê Thị Lệ Q đã mua ma túy của một người tên T (không rõ họ, tên, địa chỉ, ở thành phố Hồ Chí Minh) với số lượng 06 "hộp mười" ma túy "khay", 90 viên thuốc lắc, 20 gói nước vui với tổng số tiền 123.700.000 đồng. Lê Thị Lệ Q đã trực tiếp bán cho Trần Hữu T1 02 gam Ketamine và 04 viên thuốc lắc thu được số tiền 3.000.000 đồng, thu lợi bất chính 190.000 đồng. Ngoài ra, Cơ quan điều tra khám xét nơi ở của Q thu giữ 32,3326 gam Ketamine; 3,2711 gam Methamphetamine; 23,188 gam MDMA; 0,105 gam Nimetazepam.

Lê Thị Lệ Q còn đưa 16,2404 gam Ketamine; 0,026 gam Methamphetamine; 11,0761 gam MDMA; 0,002 gam Nimetazepam cho Trương Thị Mỹ P cất giấu và đi bán cho các đối tượng nghiện thu được số tiền 11.000.000 đồng, thu lợi bất chính 730.000 đồng.

Bị cáo Lê Thị Lệ Q đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy túy với tổng khối lượng **48,573 gam Ketamine;** 34,2641 gam MDMA; 3,2971 gam Methamphetamine; 0,107 gam Nimetazepham, nên phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[1.1] Đối với Trương Thị Mỹ P đã có hành vi nhận ma túy cất giấu và giúp Lê Thị Lệ Q bán 7,5 gam Ketmamine; 0,026 gam Methamphetamine; 3,1008 gam MDMA; 0,002 gam Nimetazepam cho các đối tượng nghiện thu được số tiền 11.000.000 đồng. Sau khi bán được ma tuý cho Q, P được Q cho 600.000 đồng. Còn lại 8,7404 gam Ketamine; 7,9753 gam MDMA Phụng cất giấu chưa kịp bán thì bị bắt giữ. Do đó, hành vi nêu trên của Trương Thị Mỹ P đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tổng khối lượng 16,2404 gam Ketamine; 11,0761 gam MDMA; 0,026 gam Methamphetamine; 0,002 gam Nimetazepam, quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thì thấy. Hành vi của các bị cáo Lê Thị Lệ Q, Trương Thị Mỹ P là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội. Do đó, Tòa cấp sơ thẩm đã cân nhắc áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạt bị cáo Lê Thị Lệ Q 16 (Mười sáu) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và xử phạt bị cáo

Trương Thị Mỹ P 08 (T2) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng. Tuy nhiên, Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Thị Lệ Q2 cung cấp đơn xác nhận bị cáo là thân nhân mẹ Việt Nam anh hùng, là cháu của mẹ Lê Thị N1, gia đình bên ngoại có liệt sỹ Trần H1, Trần Thị B1 và Trần T3. Gia đình bị cáo hiện đang rất khó khăn có mẹ già và nuôi ba con còn nhỏ.

Đối với bị cáo Trương Thị Mỹ P hiện đang rất khó khăn có hai con nhỏ sinh năm 2018 và 2020, chồng bị cáo bị thụ án 16 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, hiện các con đang nhờ gia đình bên ngoại nuôi dưỡng, vai trò của P chỉ là người thực hành cất giấu rồi bán hộ cho Q để kiếm lời. Do đó cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo giảm cho các bị cáo một phần về hình phạt, xử các bị cáo đầu khung cũng đảm bảo tính răn đe giáo dục, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Các bị cáo Lê Thị Lệ Q, Trương Thị Mỹ P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của BLTTHS. Sửa bản án sơ thẩm số 72/2024/HS-ST ngày 12/11/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định về phần hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Lệ Q, Trương Thị Mỹ P phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Lệ Q 15 (Mười lăm) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2024 đến ngày 03/02/2024.

Áp dụng: Điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Trương Thị Mỹ P 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/01/2024.

2. Về án phí: Các bị cáo Lê Thị Lệ Q, Trương Thị Mỹ P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Bình Định;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Phạm Tồn